

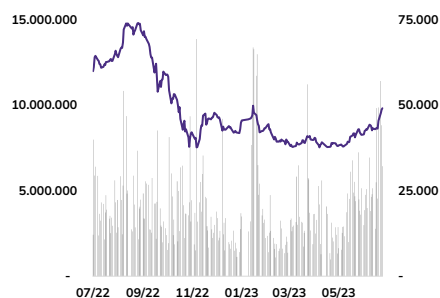
Nguyễn Phương Thảo

Email: thao.nphuong@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Bán lẻ
Ngày báo cáo	: 02/08/2023
Giá hiện tại (VND/CP)	: 51.700
Giá mục tiêu (VND/CP)	: 58.200
Tỷ lệ tăng (%)	: 12,6%
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 75.638
SLCPLH (CP)	: 1.463.010.594

DIỄN BIẾN GIÁ



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2Q22	2Q23
Tăng trưởng DTT (%)	8%	-14%
Tăng trưởng LNST (%)	-6,8%	-98,5%
Biên LNG (%)	21,4%	18,5%
Biên LNST (%)	3,3%	0,1%
ROA (%)	1,9%	0,03%
ROE (%)	5,4%	0,07%
Nợ vay/VCSH (lần)	1,00	0,93
EPS (VND/CP)	3.363	1.069
BVPS (VND/CP)	15.296	16.366

Chiến lược giảm giá bào mòn lợi nhuận

- Q2/2023, kết quả kinh doanh của MWG tiếp tục ghi nhận sụt giảm mạnh so với cùng kỳ mặc dù doanh thu đã có sự hồi phục so với quý 1.** Cụ thể, doanh thu đạt 29.465 tỷ đồng (-14% svck; +9% QoQ), trong khi LNST chỉ đạt 17 tỷ đồng (-99% svck; -18% QoQ), do chiến lược giảm giá bán kích cầu tiêu dùng của MWG đã khiến lợi nhuận của doanh nghiệp tiếp tục bị ăn mòn.
 - ✓ Chuỗi TGDĐ và ĐMX: Doanh thu Q2/2023 của 2 chuỗi đạt khoảng 21.600 tỷ đồng (+8,3% QoQ). Sự hồi phục này được hỗ trợ bởi nhu cầu máy lạnh tăng cao vào mùa hè nắng nóng.
 - ✓ Chuỗi BHX đạt doanh thu 7.230 tỷ đồng (+13,5% QoQ) nhờ chiến lược tập trung vào các mặt hàng thực phẩm tươi sống đã đem lại hiệu quả tích cực. Doanh thu TB/cửa hàng được cải thiện lên mức 1,4 tỷ đồng/tháng (+13,8% QoQ).
- Lũy kế 6 tháng đầu năm, kết quả kinh doanh của MWG sụt giảm mạnh.** Cụ thể, doanh thu thuần đạt 56.571 tỷ đồng (-20% svck):
 - ✓ Trong đó, doanh thu chuỗi TGDĐ và ĐMX đạt 41.500 tỷ đồng (-27% svck); chuỗi BHX đạt 13.600 tỷ đồng (+7% svck). Điều này chịu ảnh hưởng bởi những yếu tố chung của thị trường trong năm 2023 như lạm phát cao, suy thoái kinh tế toàn cầu dẫn tới sức mua suy giảm. Biên lợi nhuận gộp cũng ghi nhận giảm từ 21,8% về mức 18,8% trong nửa đầu năm 2023.
 - ✓ Trong 6T/2023, MWG đã thực hiện chiến lược giảm giá bán nhằm kích cầu tiêu dùng, gia tăng thị phần và cạnh tranh với các nhà bán lẻ khác, song chiến lược này đã khiến chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của MWG chỉ giảm 9% svck (ở mức 10.656 tỷ đồng) trong khi doanh thu ghi nhận giảm tới 20%. Tỷ lệ chi phí/doanh thu đã tăng từ 16,4% lên tới 18,6% trong 6T/2023. Đây là nguyên nhân chính dẫn tới việc MWG ghi nhận con số lợi nhuận thấp kỷ lục, chỉ đạt 39 tỷ đồng (-99% svck).
 - ✓ Với kết quả này, MWG đã hoàn thành được 42% kế hoạch về doanh thu và mới chỉ hoàn thành được 1% kế hoạch lợi nhuận trong năm 2023.
- Hàng tồn kho giảm nhẹ so với đầu năm.** Tại 30/06/2023, hàng tồn kho của MWG đạt 21.874 tỷ đồng (-15% so với đầu năm), tỷ trọng hàng tồn kho trong cơ cấu TTS của MWG cũng giảm từ 46% xuống còn 37%. Như vậy, có thể thấy MWG đang phải chịu ít áp lực giải phóng hàng tồn kho hơn so với các nhà bán lẻ khác khi tỷ trọng này ở FRT đang ở mức 66% và đối với DGW là 40%.
- Nợ vay tăng mạnh.** Tại thời điểm 30/06/2023, tổng nợ vay ngắn và dài hạn của MWG đạt 22.326 tỷ đồng (+34% svck), chủ yếu tăng nợ ngắn hạn. Tỷ lệ D/E cũng tăng từ mức 0,6x lên tới 0,9x.
- Chúng tôi dự báo doanh thu và LNST của MWG 2023F lần lượt đạt **120.005 tỷ đồng (-10% svck)** và **2.379 tỷ đồng (-42% svck)** và duy trì mức giá mục tiêu cho MWG là 58.200 VND/cp.

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2/2023 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Chỉ tiêu	2Q2022	2Q2023	%YoY	1H2022	1H2023	%YoY
Doanh thu thuần	34.338	29.465	-14%	70.804	56.571	-20,1%
Lợi nhuận gộp	7.336	5.441	-26%	15.461	10.656	-31%
<i>Biên LN gộp</i>	<i>21,4%</i>	<i>18,5%</i>		<i>21,8%</i>	<i>18,8%</i>	
Chi phí BH & QLDN	(5.308)	(5.440)	2%	(11.584)	(10.550)	-9%
<i>Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT</i>	<i>15,5%</i>	<i>18,5%</i>		<i>16,4%</i>	<i>18,6%</i>	
Doanh thu tài chính	298	585	97%	653	944	45%
Chi phí tài chính	(360)	(397)	10%	(566)	(693)	22%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	(366)	(385)	5%	(566)	(680)	20%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.966	189	-90%	3.963	358	-91%
Lợi nhuận trước thuế	1.702	130	-92%	3.705	289	-92%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	1.130	17	-98%	2.574	39	-98,5%
<i>Biên LN ròng</i>	<i>3,3%</i>	<i>0,1%</i>		<i>3,6%</i>	<i>0,1%</i>	

Nguồn: MWG, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Năng lượng, Xây lắp, VLXD

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

Vĩ mô, Bảo hiểm, Ngân hàng

Lê Thu Huyền - Chuyên viên

Email: huyen.lethu@abs.vn

BDS Dân cư, Thép

Trần Bình Minh - Chuyên viên

Email: minh.tranbinh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên

Email: thao.nphuong@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu - Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Đỗ Thành Trung - Phó Giám đốc

Email: trung.dothanh@abs.vn

Ngân hàng, BDS KCN, Cao su

Lê Quang Trung - Chuyên viên

Email: trung.lequang@abs.vn

Chứng khoán, Cảng biển

Trần Quang Huy, ACCA - Chuyên viên

Email: huy.tranquang@abs.vn

Hóa chất, Lương thực, Dữ liệu

Trịnh Thu Trang - Chuyên viên

Email: trang.trinhthu@abs.vn